

Hải Dương, ngày 14 tháng 09 năm 2023

**BẢN THỎA THUẬN CÁC KHOẢN THU
CHI CỦA TRƯỜNG TRONG NĂM HỌC 2023-2024**

- Căn cứ vào công văn số 1569/SGDĐT - KHTC ngày 08/09/2023 về việc thu học phí và các khoản thu dịch vụ trong nhà trường năm học 2023-2024;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 08/2022/NĐ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh Hải Dương quy định mức thu học phí và danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các trường mầm non, giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

- Căn cứ vào Kế hoạch thực hiện các khoản thu chi trong nhà trường lập ngày 11/09/2023 năm học 2023-2024;

- Căn cứ vào sự thống nhất của cấp ủy, chi bộ và Hội đồng sư phạm trường THCS Tứ Minh họp ngày 13/9/2023;

Hôm nay trường THCS Tứ Minh dự kiến các khoản thu năm học 2023-2024 để xin ý kiến thống nhất của CMHS trong toàn trường. Cụ thể như sau:

I. Kế hoạch thu:

1. Tiền học phí: 105.000đ/HS/ tháng (không thu tiền học phí đối với học sinh thuộc đối tượng miễn giảm theo quy định), kì I thu 420 000đ thu vào đầu 1/ 2024; kì II thu 525000đ vào 4/ 2024.

2. Tiền xe đạp: 10.000đ/HS/ tháng (đối với những học sinh đi xe đạp, xe đạp điện đến trường). Kì I thu 40 000đ; kì II thu 50 000 đ vào 1/2024.

3. Tiền BHYT: 680.400đ/HS/năm (đối với những học sinh thuộc đối tượng tham gia BHYT). Thu vào tháng 12/ 2023.

4. Tiền nước uống tinh khiết: 6.000đ/HS/tháng. Kì I thu 24000đ; kì II thu 30 000đ vào 1/ 2024.

5. Tiền vệ sinh, lao công: 12.000đ/HS/tháng. Kì I thu 48 000đ; Kì II thu 60 000 đ vào 1/ 2024.

6. Tiền học thêm: 7.000đ/1HS/1 tiết học(Thu theo thực tế vào cuối tháng học thêm)

7. Tiền điện điều hòa (đối với những lớp có điều hòa) thu theo chỉ số công tơ thực tế dùng và được thu từ quỹ lớp, thanh toán cuối mỗi kì.

8. Tiền BHTT: 200.000đ/HS/năm học (đối với những học sinh tự nguyện tham gia)

9. Kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS nhà trường thực hiện theo quy định tại Điều 10, Chương II, Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của

Bộ GD&ĐT là trích từ kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS các lớp và thực hiện theo kế hoạch thu – chi của Hội cha mẹ học sinh nhà trường.

II. Dự kiến chi:

Chi theo số thực thu như trên, chi đúng kế hoạch, đúng mục đích.

Hôm nay, ngày 14 tháng 09 năm 2023 Hiệu trưởng trường THCS Tứ Minh và trưởng Ban đại diện cha mẹ học sinh cùng ký vào bản thoả thuận để khoản thu, chi được thực hiện nhằm góp phần phục vụ tốt cho công tác chăm sóc và giáo dục học sinh trong năm học 2023- 2024./.

TRƯỞNG BAN ĐẠI DIỆN CMHS

HIỆU TRƯỞNG

Lê Văn Dũng

Nguyễn Việt Hòa

Hải Dương, ngày 24 tháng 09 năm 2023

BÁO CÁO CÁC KHOẢN THU GÓP CỦA TRƯỜNG TRONG NĂM HỌC 2023- 2024

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục- Đào tạo Thành phố Hải Dương

- Căn cứ vào công văn số 1569/SGDĐT - KHTC ngày 08/09/2023 về việc thu học phí và các khoản thu dịch vụ trong nhà trường năm học 2023-2024;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 08/2022/NĐ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh Hải Dương quy định mức thu học phí và danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các trường mầm non, giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

- Căn cứ vào Kế hoạch thực hiện các khoản thu chi trong nhà trường lập ngày 11/09/2023 năm học 2023-2024;

- Căn cứ vào sự thống nhất của cấp ủy, chi bộ và Hội đồng sư phạm trường THCS Tứ Minh họp ngày 13/9/2023;

Trường THCS Tứ Minh báo cáo các khoản thu năm học 2023-2024 như sau:

I. Kế hoạch thu (Năm học tính 9 tháng, kì I 4 tháng, kì II 5 tháng)

1. Tiền học phí: 105.000đ/HS/ tháng (không thu tiền học phí đối với học sinh thuộc đối tượng miễn giảm theo quy định), kì I thu 420 000đ thu vào đầu 1/ 2024; kì II thu 525000đ vào 4/ 2024.

2. Tiền xe đạp: 10.000đ/HS/ tháng (đối với những học sinh đi xe đạp, xe đạp điện đến trường). Kì I thu 40 000đ; kì II thu 50 000 đ vào 1/2024.

3. Tiền BHYT: 680.400đ/HS/năm (đối với những học sinh thuộc đối tượng tham gia BHYT). Thu vào tháng 12/ 2023.

4. Tiền nước uống tinh khiết: 6.000đ/HS/tháng. Kì I thu 24000đ; kì II thu 30 000đ vào 1/ 2024.

5. Tiền vệ sinh, lao công: 12.000đ/HS/tháng. Kì I thu 48 000đ; Kì II thu 60 000 đ vào 1/ 2024.

6. Tiền học thêm: 7.000đ/1HS/1 tiết học(Thu theo thực tế vào cuối tháng học thêm)

7. Tiền điện điều hòa (đối với những lớp có điều hòa) thu theo chỉ số công tơ thực tế dùng và được thu từ quỹ lớp, thanh toán cuối mỗi kì.

8. Tiền BHTT: 200.000đ/HS/năm học (đối với những học sinh tự nguyện tham gia)

9. Kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS nhà trường thực hiện theo quy định tại Điều 10, Chương II, Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của

Bộ GD&ĐT là trích từ kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS các lớp và thực hiện theo kế hoạch thu – chi của Hội cha mẹ học sinh nhà trường.

II. Dự kiến chi:

Chi theo số thực thu như trên, chi đúng kế hoạch, đúng mục đích.

Chịu sự giám sát của các cơ quan chức năng như KBNN, phòng Tài chính-Kế hoạch TP; giám sát của Thanh tra Nhân dân trường học.

Nơi nhận:

-Như kính gửi;

-Lưu văn thư,

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Việt Hòa